

Số: 08/2024/QĐST - HNGĐ

Tuần Giáo, ngày 10 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2024/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Chị **Ly Thị M**, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Anh **Lâu A T**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Bản T, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa **chị Ly Thị M** và **anh Lầu A T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Ly Thị M** và anh **Lầu A T**.

2.2. *Về con chung*: Giao cháu Lầu Thị H, sinh ngày 14/11/2017; cháu Lầu Bảo A, sinh ngày 12/9/2019 cho anh L A Thái trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Giao cháu Lầu Phương L1, sinh ngày 29/01/2023 cho chị Ly Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Ly Thị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu L Bảo A cùng anh Lầu A T, mức cấp dưỡng là 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng)/01 tháng; phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12 năm 2024 đến khi cháu Lầu Bảo A thành niên và có khả năng lao động.

Chị Ly Thị M và anh Lầu A T thống nhất không yêu cầu tính lãi suất chậm thi hành án đối với số tiền chị Ly Thị M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Ly Thị M, anh Lầu A T có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Chị Ly Thị M, anh Lầu A T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị M, anh T thực hiện quyền này. Chị Ly Thị M và anh Lầu A T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Ly Thị M, anh Lầu A T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Chị Ly Thị M, anh Lầu A T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về án phí*: Chị Ly Thị M, anh Lầu A T là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn án phí Tòa án nên chị M, anh T được miễn nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Ly Thị M được miễn nộp án phí cấp dưỡng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Pú Nhung, huyện Tuần Giáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tăng